

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ X
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/ 2022 / HS-ST

Ngày: 12 - 7 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ X, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Gia Thắng;

2. Ông Trần Quốc Vũ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Trí – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố X, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố X, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Khang - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố X xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2022 đối với:

Bị cáo: Trần Văn K, sinh năm 1984, nơi sinh: huyện V, tỉnh Đ; nơi cư trú: Số 131/4, ấp H2, xã H3, huyện V, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn M, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1966 (1965); chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 06/8/1999 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Đ quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, thời hạn 18 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 22/02/2001 chấp hành xong; ngày 20/9/2001 bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) L1, tỉnh L1 kết án 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong, xóa án tích; ngày 13/6/2008 bị Tòa án nhân dân huyện (nay là quận) N1, thành phố T6 kết án 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 17/01/2009, chấp hành xong, xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/02/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Tô Phước H9, sinh năm 1992, nơi đăng ký thường trú: khóm S1, thị trấn B7, huyện G1, tỉnh An Giang;

Chỗ ở hiện nay: Chùa K3, khóm G4, phường M5, thành phố X, tỉnh An Giang; vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Đinh Văn Ng, sinh năm 1981; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 21/02/2022, Trần Văn K điều khiển xe mô tô biển số 68N7-6832 từ Rạch Giá - G8 đến chùa “K3” thuộc tổ 16, khóm G4, phường M5, thành phố X để thắp hương, sau đó đi ra phía sau chánh điện của chùa tham quan. Khi đi đến phòng ngủ của Tô Phước H9 - là tu sĩ của chùa, thấy cửa không khóa, trên đầu giường trong phòng có để 01 bao lì xì màu đỏ, bên trong có 2.700.000 đồng, quan sát thấy không có người, K nảy sinh ý định, lén vào phòng lấy bao lì xì này để vào túi quần, chưa kịp bỏ đi, bị phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- 01 bao lì xì màu đỏ, bên trong có 2.700.000 đồng (đã trả cho bị hại Tô Phước H9);

- 01 xe mô tô biển số 68M7-6832 cùng giấy đăng ký xe mô tô, mang tên Phan Hoàng T9; 04 điện thoại di động, 01 giấy chứng nhận bảo vệ tên Nguyễn Hoàng A của Công ty TNHH DV bảo vệ Long Hải CK; 02 thẻ Ngân hàng Sacombank mang tên Lê Ngọc Ph, Quang Thanh V (đã bàn giao cục Thi hành án dân sự);

- 01 giấy phép lái xe hạng A1 và 01 giấy chứng minh nhân dân cùng mang tên Nguyễn Văn V1; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Hoàng A (gửi giám định tại phòng Kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh An Giang).

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố X khởi tố, tạm giam Trần Văn K để điều tra, xử lý.

Cáo trạng số 43/CT-VKS-HS ngày 17/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố X đã truy tố bị cáo Trần Văn K (Hận) về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (viết tắt Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa,

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội trộm cắp tài sản như nội dung Cáo trạng thể hiện. Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến khác.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt sớm trở về với gia đình nuôi mẹ bệnh ở Tây Ninh.

- Phát biểu quan điểm luận tội, Kiểm sát viên khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo Trần Văn K là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật nên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn K từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Bị cáo không có nghề nghiệp nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Tô Phước H9 đã nhận lại tài sản không có yêu cầu bồi thường nên không đề cập xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị trả lại cho bị cáo: 01 xe mô tô biển số 68M7-6832 cùng giấy đăng ký xe mô tô mang tên Phan Hoàng T9; 04 điện thoại di động.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 giấy chứng nhận bảo vệ tên Nguyễn Hoàng A của Công ty TNHH DV bảo vệ Long Hải CK; 02 thẻ Ngân hàng Sacombank mang tên Lê Ngọc Ph, Quang Thanh V;

- 01 giấy phép lái xe hạng A1 và 01 giấy chứng minh nhân dân cùng mang tên Nguyễn Văn V1; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Hoàng A, Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định các giấy tờ này, khi có kết quả tiếp tục xử lý theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố X, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố X, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại.

[2] Sự vắng mặt của bị hại Tô Phước H9 và người làm chứng Đinh Văn Ng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 quyết định tiến hành xét xử.

Về nội dung:

[3] Hành vi phạm tội:

Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo Trần Văn K tại phiên tòa với lời khai của bị hại và người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án có căn cứ xác định:

Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 21/02/2022, bị cáo lén lút đến phòng ngủ của Tô Phước H9 lấy trộm 2.700.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã thỏa mãn mặt khách quan của tội trộm cắp tài sản; bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; thực hiện với lỗi cố ý; xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố X truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo thuộc thành phần nhân dân lao động, học lực thấp, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo đề nghị của Kiểm sát viên.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Tô Phước H9 không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Bị hại Tô Phước H9 đã nhận lại 01 bao lì xì màu đỏ bên trong có số tiền 2.700.000 đồng nên không giải quyết lại.

- 01 xe mô tô biển số 68M7-6832 cùng giấy đăng ký xe mô tô, mang tên Phan Hoàng T9; 04 điện thoại di động. Bị cáo khai đã mua, ngoài lời khai này thì không có lời khai khác nên Hội đồng xét xử giao trả cho bị cáo.

- 01 giấy chứng nhận bảo vệ tên Nguyễn Hoàng A của Công ty TNHH DV bảo vệ Long Hải CK; không phải của bị cáo nên tịch thu tiêu hủy.

- 02 thẻ Ngân hàng Sacombank mang tên Lê Ngọc Ph, Quang Thanh V. Bị cáo khai đã nhặt được, xét 02 thẻ Ngân hàng Sacombank không liên quan đến bị cáo nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với việc Trần Văn K sử dụng 01 giấy phép lái xe hạng A1 và 01 giấy chứng minh nhân dân cùng mang tên Nguyễn Văn V1; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Hoàng A đã gửi giám định tại phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang chưa có kết quả. Giao Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố X tiếp tục xử lý theo quy định khi có kết quả.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Trần Văn K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn K phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Xử phạt: Trần Văn K: 01 (một) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo Trần Văn K được tính kể từ ngày 21/02/2022 (*ngày hai mươi một, tháng hai, năm hai nghìn không trăm hai mươi hai*).

Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Giao trả cho bị cáo:

- 01 (một) xe mô tô (đã qua sử dụng), nhãn hiệu SYM, màu đỏ-đen, biển số 68M7-6832, số máy: MVWADD005149, số khung: 11DDBD005149.

- 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô xe máy số: 005340, do Công an huyện M3, tỉnh G8 cấp ngày 19/4/2011, mang tên Phan Hoàng T9, biển số đăng ký 68M7-6832.

- 01 (một) điện thoại di động (đã qua sử dụng) hiệu Samsung J7 Pro, màu xanh, số IMEI 1: 356446083409578, số IMEI 2: 356447083409576;

- 01 (một) điện thoại di động (đã qua sử dụng) hiệu Samsung Galaxy A21S, màu xanh đen, số IMEI 1: 351662615585066, số IMEI 2: 352465215585067;

- 01 (một) điện thoại di động (đã qua sử dụng) hiệu Vivo 1723, màu vàng, số IMEI 1: 868490039751957, số IMEI 2: 868490039751940;

- 01 (một) điện thoại di động (đã qua sử dụng) hiệu ITEL, màu đỏ, số IMEI 1: 358625102893502; số IMEI 2: 358625102893510;

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) thẻ Ngân hàng Sacombank số: 9704 0301 8476 7314, số tài khoản: 0700 7424 0591;

- 01 (một) thẻ ATM Ngân hàng Sacombank số: 5174 1600 0001 3202, số tài khoản: 0700 5580 5391;

- 01 (một) giấy Công ty TNHH DV bảo vệ K6, họ tên Nguyễn Hoàng A, chức vụ: nhân viên, số hiệu 499.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11 tháng 7 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an thành phố X với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố X).

Căn cứ Điều 135, 136 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Trần Văn K phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Trần Văn K có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của bị hại Tô Phước H9 là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thành phố (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS thành phố (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Trần Thị Phương